TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-VDS	*Lâm Đồng, ngày 24 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Lê Đình Anh Vũ.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nga - là thư ký Toà án nhân dân Khu vực 2 - Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Lâm Đồng tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lâm Đồng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 102/2025/TLST-VDS ngày 29/8/2025, về yêu cầu *"Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi"* theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 15/2025/QĐST-VDS ngày 17 tháng 9 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông KL, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn Chi Rông, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà KS, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Chi Rông, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông KL trình bày: Trước năm 2020, bà KS bị bệnh về mắt và nhìn không rõ. Nhà thờ có tổ chức đoàn từ thiện điều trị mổ mắt cho bà. Sau đó về nhà bà bị chảy nước mắt nhiều. Thời điểm đó do điều kiện ăn uống dinh dưỡng không tốt, đi làm nhiều dẫn đến mắt của bà bị suy yếu hẳn và bị mù một bên mắt. Bên mắt còn lại cũng rất yếu và thường xuyên chảy nước mắt. Tháng 9 năm 2020, gia đình ông có đưa bà xuống bệnh viện mắt thành phố Hồ Chí Minh để điều trị bệnh. Tuy nhiên, do lúc đó dịch bệnh Covid diễn ra nên không thể đưa bà vào thành phố Hồ Chí Minh điều trị thường xuyên để chữa bệnh mắt cho bà. Do không thể tái khám được và đến năm 2021 thì bà không còn nhìn thấy được nữa. Giọng nói của bà cũng mất luôn. Hiện nay ông và các con đang chăm sóc bà trong tình trạng không nói được và không nhìn được. Ông cho rằng bà KS có thể nghe được nhưng do bị bệnh mà bà luôn buồn và không muốn tiếp xúc với ai trong tình trạng bệnh như vậy. Mọi sinh hoạt của bà KS đều do

ông và các con chăm lo. Để có thể đại diện theo pháp luật cho bà KS trong các giao dịch dân sự nên ông yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lâm Đồng tuyên bố bà KS có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông là người giám hộ của bà KS, xác định các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ cho ông theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng phát biểu: Về tố tụng, Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật, thực hiện đúng thời hạn mở phiên họp. Quá trình tiến hành tố tụng, thẩm phán, thư ký, người yêu cầu giải quyết việc dân sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự, lời trình bày của người yêu cầu giải quyết việc dân sự thấy rằng yêu cầu của ông KL là có cơ sở và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông KL. Buộc ông KL phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lâm Đồng nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Đây là loại việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi". Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự là bà KS, hiện cư trú tại thôn Chi Rông, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lâm Đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a, khoản 2 Điều 35, khoản 3 Điều 36; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Theo kết luận giám định số 196/KLGĐ ngày 11/9/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nguyên đối với bà KS thấy rằng:

"- Kết luận về y học:

Hiện tại (tại thời điểm giám định) KS bị bệnh: Giai đoạn trầm cảm vừa + mù hai mắt. (theo bảng phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 có mã bệnh: F32.1+H54.0-ICD.10).;

- Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi:

Hiện tại (tại thời điểm giám định) KS: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi (rất khó khăn nhận thức trong các vụ việc dân sự).".

Tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự quy định về người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi: *"1. Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có*

quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ".

Ông KL có yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà KS và chỉ định ông là người giám hộ cho bà bà KS và xác định các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ. Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự phù hợp với lời trình bày của ông KL, kết luận giám định số 196/KLGĐ ngày 11/9/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nguyên có thể xác định bà KS là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Đối chiếu với quy định tại Khoản 1 Điều 23 và các điều 57, 58 Bộ luật dân sự 2015 có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của ông KL về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà KS.

[3] Về xác định người giám hộ của bà KS: ông KL có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, là chồng của bà KS và là người đang chăm sóc bà KS. Theo quy định tại Điều 49, Điều 53, Bộ luật dân sự và theo yêu cầu của ông KL cần xác định ông KL là người giám hộ của bà KS.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Lâm Đồng tại phiên họp là đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí: Ông KL phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 23, 53, 57, 58 Bộ luật dân sự 2015; Khoản 1 Điều 27, Điểm a Khoản 2 Điều 35, Khoản 3 Điều 36, Điểm a Khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 67 và các Điều 146, 149, 361, 367, 369, 370, 371, 372, 376, 377, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông KL về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà KS, hiện cư trú tại thôn Chi Rông, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Tuyên bố bà KS, sinh ngày 19/8/1970; nơi cư trú: thôn Chi Rông, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Chỉ định ông KL là người giám hộ của bà KS. Ông KL có các quyền và nghĩa vụ như sau:

Về quyền:

+ Sử dụng tài sản (nếu có) của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ;

+ Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ (nếu có tài sản);

+ Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

Về nghĩa vụ:

+ Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;

+ Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự;

+ Quản lý tài sản của người được giám hộ (nếu có tài sản);

+ Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

2. Về lệ phí: Ông KL phải chịu 300.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông KL đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002747 ngày 27/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Ông KL đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông KL có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự; Viện kiểm sát được quyền kháng nghị quyết định này theo quy định tại khoản 2 Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSNDKV2-Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADSKV2-Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- UBND xã Đức Trọng;
- Lưu HS, AV ./.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Đình Anh Vũ